

Số: /KH-SNN

Cao Bằng, ngày 12 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP
NĂM 2023

Thực hiện Công văn số 2047/UBND-TH, ngày 09/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp năm 2023 với nội dung sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ,
HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP NĂM 2022

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã trong nông nghiệp.

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, liên hiệp HTX, tổ hợp tác

- Tính đến 10/8/2022 toàn tỉnh Cao Bằng có 138 HTX nông nghiệp. Trong đó, số HTX đang hoạt động 114 HTX; số HTX ngừng hoạt động 24 HTX; số HTX thành lập mới 13 HTX; số HTX giải thể 03 HTX.

- Số lượng tổ hợp tác nông nghiệp tính đến 10/8/2022: Thành lập mới 17 nhóm sở thích, nâng tổng số tổ hợp tác nông nghiệp và nhóm sở thích toàn tỉnh lên 625. Trong đó, 17 tổ hợp tác với 132 thành viên tham gia và 608 nhóm sở thích (CIG) với 8.134 thành viên tham gia.

- Tổng số liên hiệp hợp tác xã là 01 liên hiệp HTX với tổng số HTX thành viên là 09 hợp tác xã. Tổng số lao động làm việc thường xuyên là 66 thành viên.

- Tình hình chuyển đổi, đăng ký lại hợp tác xã theo Luật HTX năm 2012: Không có.

- Doanh thu bình quân một HTX nông nghiệp so với mục tiêu kế hoạch năm 2022: 1.600 triệu đồng.

- Số hợp tác xã hoạt động hiệu quả theo Luật Hợp tác xã năm 2012: có 24 hợp tác xã.

b) Về thành viên, lao động của HTX, liên hiệp HTX, THT.

- Tổng số thành viên của HTX 8 tháng đầu năm 2022: 1159 người. Trong đó: số lượng thành viên mới: 96 người. Tổng số lao động thường xuyên trong HTX 8 tháng đầu năm 2022: 690 người.

- Tổng số thành viên THT: 132 người. Tổng số lao động thường xuyên trong THT: 68 người

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX: 3.800.000đ/người/tháng.

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong THT: 3.000.000 đ/người/tháng.

c) Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác

- Tổng số cán bộ quản lý HTX tính đến 10/8/2022: 485 người. Trong đó: Tổng số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 35 người. Tổng số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên: 45 người.

- Tổng số cán bộ quản lý THT đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 08 người. Tổng số cán bộ quản lý THT đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên: 05 người.

- Tổng số cán bộ quản lý LH HTX: 04 người. Trong đó: Tổng số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 02 người. Tổng số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên: 02 người.

2. Đánh giá theo lĩnh vực

- Tổng số HTX nông nghiệp 8 tháng đầu năm 2022: 138 HTX trong đó:

+ Số HTX thành lập mới trong 8 tháng đầu năm 2022: 13 HTX.

+ Số HTX ngừng hoạt động: 24 HTX.

+ Số HTX chưa chuyển đổi theo luật HTX năm 2012: Không có.

+ Số HTX hoạt động theo luật HTX 2012: 85 HTX.

- Tổng số thành viên của HTX 8 tháng đầu năm 2022: 1159 người.

- Tổng số lao động thường xuyên trong HTX 8 tháng đầu năm 2022: 690 người. Số lao động là thành viên của HTX: 473 người.

- Doanh thu bình quân một HTX: 1600 triệu đồng. Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên tại HTX: 45 triệu đồng/năm.

3. Đánh giá tác động của hợp tác xã, tổ hợp tác tới thành viên, kinh tế hộ thành viên (về kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội)

- Trên địa bàn tỉnh nhiều hợp tác xã nông nghiệp đã có bước phát triển tích cực, nhìn chung các hợp tác xã chủ động mở rộng, đa dạng các hoạt động sản xuất kinh doanh ở nhiều ngành nghề như: chăn nuôi, cung ứng giống, thức ăn chăn nuôi, trồng và bảo vệ rừng, thu hoạch và thu mua sản phẩm nông nghiệp, chế biến nông sản... đặc biệt, các hợp tác xã nông nghiệp ngày càng khẳng định vai trò chủ đạo trong mối liên kết giữa hộ nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp, hình thành chuỗi sản xuất và tiêu thụ một số sản phẩm nông nghiệp của tỉnh nhờ vậy việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho hộ gia đình khá thuận lợi, khuyến

khích được thành viên hợp tác xã và người lao động tham gia liên kết sản xuất kinh doanh.

- Tuy nhiên trên địa bàn tỉnh còn nhiều hợp tác xã hoạt động yếu kém và ngừng hoạt động (24 HTX); một số hợp tác xã không có phương án sản xuất kinh doanh hàng năm; số lượng hợp tác xã hoạt động tốt và khá chiếm tỷ lệ thấp. Quy mô sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đa số các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh còn manh mún, nhỏ lẻ; sản phẩm hàng hóa của các hợp tác xã nông nghiệp khối lượng, chất lượng còn thấp, khả năng cạnh tranh của sản phẩm không cao. Việc thực hiện liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa các hợp tác xã với các hợp tác xã, hợp tác xã với doanh nghiệp chưa nhiều. Các hợp tác xã vẫn chủ yếu hoạt động độc lập, thiếu sự gắn kết hợp với nhau.

4. Một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao.

Trong thời gian vừa qua, trên địa bàn tỉnh đã có nhiều mô hình HTX hoạt động hiệu quả kinh tế cao, ưu tiên tập trung phát triển để tạo ra sản phẩm như: miến dong, dâu tây, nấm hương, lạp sườn, gạo, bún khô.. Một số HTX đã tìm được hướng đi phù hợp, phát triển sản xuất kinh doanh gắn với sản phẩm có lợi thế, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, chú trọng thị trường đầu ra và định hướng phát triển theo chuỗi giá trị sản phẩm, điển hình như:

- HTX nông nghiệp Ba sạch Hưng Đạo (thành phố Cao Bằng): sản xuất chế biến tiêu thụ sản phẩm một số sản phẩm như: Bún khô, Miến dong, các loại hạt (gạo, đỗ xanh, đỗ tương, đỗ đen, Ngô ngọt... thông qua liên kết với doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm ổn định, với cách tiếp cận thị trường đa hình thức, hiện nay khách hàng của hợp tác xã gồm hệ thống các nhà phân phối, đại lý, công ty chuyên kinh doanh thực phẩm, các siêu thị, cửa hàng thực phẩm sạch, các công ty thương mại điện tử trên toàn quốc như: Hệ thống Siêu thị Vinmart của Tập đoàn Masan, Công ty TNHH Thực phẩm sạch Baka Thành phố Hồ Chí Minh, Chuỗi cửa hàng thực phẩm sạch Rau Tím Hải Phòng, Trung tâm xúc tiến Nông nghiệp – Vũng Tàu và một số siêu thị, đại lý trên địa bàn tỉnh. Với sự quan tâm của các cấp ngành địa phương, HTX Tân Việt Á đã chủ động trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư mở rộng quy mô, trang bị máy móc áp dụng khoa học kỹ thuật nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, đồng thời liên kết chặt chẽ hơn với người nông dân trong việc bao tiêu sản phẩm góp phần thay đổi tập quán canh tác lạc hậu, mở rộng quy mô sản xuất, hướng tới sản xuất hàng hóa, xóa đói giảm nghèo. Năm 2021, các sản phẩm bún khô, Gạo nếp Pỳ Pát Cao Bằng của HTX được công nhận là sản phẩm OCOP 3 sao cấp tỉnh.

- HTX nông sản Tân Việt Á (thành phố Cao Bằng): sản xuất chế biến tiêu thụ sản phẩm miến dong thông qua liên kết với doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm ổn định, được thị trường trong và ngoài nước ưa chuộng. Với sự quan tâm của các cấp ngành địa phương, HTX Tân Việt Á đã chủ động trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư mở rộng quy mô, trang bị máy móc áp dụng khoa

học kỹ thuật nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo nhiều việc làm, doanh thu và thu nhập cho các thành viên HTX, đồng thời góp phần giải quyết việc làm cho lao động của địa phương có thu nhập ổn định, hỗ trợ các hộ gia đình xóa đói giảm nghèo và vươn lên làm giàu chính đáng, đóng góp ngày càng nhiều hơn cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Hiện nay sản phẩm của HTX đang được đánh giá là sản phẩm tiêu biểu đồng thời là sản phẩm OCOP 3 sao cấp tỉnh.

- HTX Tâm Hòa (thành phố Cao Bằng): Sản xuất, chế biến tiêu thụ sản phẩm Lạp sườn thông qua liên kết với doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm ổn định tại siêu thị tại Hà Nội. Từ khi chuyển đổi sang mô hình HTX kiểu mới, với sự quan tâm của các cấp ngành địa phương, HTX đã mạnh dạn mở rộng mô hình sản xuất hàng hóa, thích ứng với cơ chế thị trường. Bằng những nỗ lực không ngừng nghỉ, cùng với sự nhiệt huyết của các thành viên, sản phẩm của HTX đã chiếm được niềm tin của khách hàng khi có mặt tại các siêu thị lớn ở Hà Nội. Hoạt động của HTX đã tạo ra một công việc cho 30 lao động, với mức quân bình 3,5 triệu đồng/người/tháng. HTX Tâm Hòa đã được mời tham dự hội chợ thương mại quốc tế, hội chợ triển lãm, hội chợ giới thiệu sản phẩm trong và ngoài nước. Sản phẩm lạp sườn, thịt hun khói của Hợp tác xã (HTX) Tâm Hòa là 01 trong 10 sản phẩm được tỉnh Cao Bằng công nhận là sản phẩm của nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh 2018 và đạt sản phẩm OCOP của tỉnh năm 2020.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp. Thường xuyên theo dõi nắm tình hình hoạt động, phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tư vấn thành lập các hợp tác xã nông nghiệp mới, hướng dẫn các hợp tác xã nông nghiệp mới thành lập xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức sản xuất có hiệu quả.

- Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp cho Ban chỉ đạo kinh tế tập thể tỉnh, Sở kế hoạch và đầu tư, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Cập nhật đầy đủ kịp thời thông tin, dữ liệu về hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp báo cáo Cục Kinh tế hợp tác và PTNT qua hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu quảnlyhtxnongnghiep.gov.vn theo quy định.

2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.

- Ủy ban nhân dân tỉnh giao Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện chức năng quản lý nhà nước về HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chi cục thành lập phòng Kinh tế hợp tác và trang trại và ưu tiên bố trí cán bộ phụ trách về HTX nông nghiệp; UBND các huyện, thành phố giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về HTX nông nghiệp cho phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng kinh tế (đối với thành phố). Ở cấp xã, bố trí kiêm nhiệm

giao cho 01 công chức cấp xã tham mưu cho UBND cấp xã quản lý nhà nước về nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, trong đó có kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Việc quy định chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước các cấp đối với HTX nông nghiệp và quy định hoạt động đặc thù và chế độ báo cáo của HTX nông nghiệp theo Thông tư số 06/2019/TT-BNNPTNT, ngày 19/7/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp cho Ban chỉ đạo kinh tế tập thể tỉnh, Sở kế hoạch và đầu tư, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Cập nhật đầy đủ kịp thời thông tin, dữ liệu về hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp báo cáo Cục Kinh tế hợp tác và PTNT qua hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu quanlyhtxnongnghiep.gov.vn theo quy định.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã.

- Chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại: Hỗ trợ cho 02 HTX (HTX nông nghiệp Ba sạch Hưng Đạo, HTX thương mại dịch vụ nông nghiệp Phương Anh) tham dự hội chợ OCOP hè năm 2022 tại tỉnh Quảng Ninh. Qua đó, tạo điều kiện cho các chủ thể OCOP của tỉnh có cơ hội tiếp cận thị trường, quảng bá giới thiệu sản phẩm.

- Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã: Trong 8 tháng đầu năm 2022, có 03 HTX nông nghiệp (HTX miền đông Án Lại, HTX nông lâm nghiệp Phục Hoà, HTX Nà Danh) được tiếp cận nguồn vốn từ quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã của tỉnh với số tiền là 850 triệu đồng.

- Ngoài ra, còn một số chính sách ưu đãi cho các hợp tác xã như chính sách hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm; chính sách hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại hợp tác xã, chính sách hỗ trợ đào tạo, tập huấn, chính sách giao đất, cho thuê đất... Trong 8 tháng đầu năm 2022, chưa được giao kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ HTX nông nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

* Đánh giá vai trò, vị trí của KTTT, HTX trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung và trong xây dựng nông thôn mới nói riêng:

Trong điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, thách thức ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã, nhưng với tinh thần cố gắng, khắc phục khó khăn, một số HTX nông nghiệp đã duy trì sản xuất kinh doanh, chủ động đổi mới sản xuất kinh doanh, mở rộng nhiều ngành nghề, giải quyết được nhiều việc làm, đời sống xã viên từng bước được cải thiện, góp phần ổn định, phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững tại địa phương.

III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Thuận lợi

- Trong 8 tháng đầu năm 2022, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự vào cuộc của các Sở, ban ngành, địa phương, sự nỗ lực cố gắng của nhân dân và người lao động nên tình hình hợp

tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp trên địa bàn tỉnh hoạt động tương đối ổn định, tạo thêm việc làm và thu nhập cho thành viên, người lao động, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, đóng góp quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình, nông nghiệp, nông thôn của tỉnh.

- Các hợp tác xã nông nghiệp đã có bước phát triển tích cực, hợp tác xã nông nghiệp phát triển nhanh về số lượng và chất lượng. Các hợp tác xã đã phát huy hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại lợi ích cho thành viên, thành viên gắn bó với hợp tác xã hơn. Kinh tế tập thể nông cốt là hợp tác xã là một chủ thể quan trọng, trong cung cấp dịch vụ và kết nối liên kết sản xuất cho các hộ gia đình để tạo ra sản phẩm có năng suất, chất lượng, liên kết với doanh nghiệp trong tiêu thụ sản phẩm cho thành viên và nông dân tiến tới sản xuất bền vững, góp phần vào việc thực hiện giảm nghèo tại địa phương.

2. Khó khăn và nguyên nhân

- Về thực hiện chính sách:

+ Khó khăn trong tổ chức triển khai pháp luật, quy định về phát triển KTTT, HTX: Một số chính sách của nhà nước đối với khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã hướng dẫn còn chung chung, chưa cụ thể chi tiết dẫn đến khó triển khai như Quyết định số 1804/QĐ-TTg, ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025.

+ Ngân sách của tỉnh còn hạn hẹp nên việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh còn hạn chế.

- Về công tác quản lý:

+ Sự lãnh đạo của một số cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương chưa quyết liệt trong việc chỉ đạo, định hướng phát triển, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển.

+ Công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước chưa thường xuyên, chặt chẽ; công tác kiểm tra, giám sát chưa được thường xuyên.

+ Thiếu cán bộ chuyên môn về kinh tế tập thể, hợp tác xã (tại cấp huyện và cơ sở), hầu hết là kiêm nhiệm nên việc tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã còn hạn chế.

- Về nội tại các hợp tác xã:

+ Trên địa bàn tỉnh còn nhiều hợp tác xã hoạt động yếu kém và ngừng hoạt động (24 HTX); một số hợp tác xã không có phương án sản xuất kinh doanh hàng năm; số lượng hợp tác xã hoạt động tốt và khá chiếm tỷ lệ thấp. Quy mô sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đa số các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh còn manh mún, nhỏ lẻ; sản phẩm hàng hóa của các hợp tác xã nông nghiệp khối lượng, chất lượng còn thấp, khả năng cạnh tranh của sản phẩm không cao.

+ Năng lực, trình độ quản lý, tổ chức sản xuất của các hợp tác xã chưa theo kịp sự phát triển của đất nước trong tình hình mới.

+ Việc thực hiện liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa các hợp tác xã với các hợp tác xã, hợp tác xã với doanh nghiệp chưa nhiều. Các hợp tác xã vẫn chủ yếu hoạt động độc lập, thiếu sự gắn kết hợp với nhau

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị với tỉnh

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí từ các Chương trình để hỗ trợ phát triển các hợp tác xã nông nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh, tăng năng suất chất lượng sản phẩm của hợp tác xã.

- Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố ưu tiên nguồn lực để triển khai Đề án phát triển hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 1830/QĐ-UBND, ngày 07 tháng 10 năm 2021.

2. Kiến nghị với Trung ương

Bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách phù hợp, kịp thời để hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg, ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025).

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2021

I. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi:

- Phát triển kinh tế tập thể là một chủ trương lớn của Đảng và nhà nước ta, Trung ương Đảng đã có nghị quyết, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kịp thời các chủ trương chính sách về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Nhận thức của nhân dân về kinh tế tập thể, hợp tác xã ngày càng được nâng cao.

2. Khó khăn:

- Quy mô của các HTX nông nghiệp còn nhỏ, hoạt động trong phạm vi hẹp, thiếu vốn để hoạt động, thiếu mặt bằng sản xuất do điều kiện địa lý của tỉnh nên chưa đầy mạnh được quy hoạch vùng sản xuất tập trung cho các hợp tác xã.

- Sản phẩm hàng hóa của các hợp tác xã nông nghiệp chưa phong phú, chất lượng chưa được nâng cao, sức cạnh tranh trên thị trường thấp do chủ yếu là sản xuất thủ công, máy móc trang thiết bị của các hợp tác xã cũ, lạc hậu, năng suất lao động thấp.

- Trình độ quản lý, tổ chức sản xuất còn non yếu chưa theo kịp sự phát triển kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Các hợp tác xã nông nghiệp gặp khó khăn trong khâu chế biến và tìm đầu ra tiêu thụ sản phẩm; còn thiếu nguồn vốn để đầu tư trang thiết bị máy móc, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh. Một số hợp tác xã còn trông chờ, ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của nhà nước nên chưa thực sự vươn lên trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

II. Định hướng chung về phát triển KTTT, HTX

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Nắm vững và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, đẩy mạnh công tuyên truyền, tư vấn phát triển hợp tác xã và thành viên; tổ chức các hình thức tư vấn, hỗ trợ đa dạng, phong phú góp phần tạo môi trường cho các thành viên và hợp tác xã có cơ hội liên kết sản xuất kinh doanh, hiệu quả và bền vững. Thường xuyên bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình hoạt động các hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp.

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ khuyến khích hợp tác xã phát triển nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, ưu tiên phát triển các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản phẩm có chất lượng tốt có giá trị thương mại cao, sản phẩm của hợp tác xã có truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu sản phẩm tiến tới sản phẩm đạt chuẩn OCOP 3, 4 sao cấp tỉnh, đăng ký cấp mã số mã vạch để tiếp cận thị trường trong tỉnh và ngoài tỉnh.

- Quan tâm làm tốt công tác tuyên truyền thành lập các hợp tác xã mới, chú trọng phát triển thành lập mới hợp tác xã tại các vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Tập trung phát triển hợp tác xã sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị gắn kết sản phẩm của địa phương và sản phẩm OCOP.

III. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục nâng cao vai trò của kinh tế tập thể, HTX. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức chính sách pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; xây dựng HTX hiệu quả và bền vững; tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ, xúc tiến thương mại mở rộng trường, kết nối cung cầu, xây dựng mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm của hợp tác xã, góp phần khẳng định vị trí, vai trò kinh tế tập thể, HTX trong tình hình mới.

- củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực sản xuất, sức cạnh tranh và khả năng thích nghi trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, biến đổi khí hậu, dịch bệnh; tăng cường vai trò nòng cốt trong các hoạt động tạo việc làm, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội.

IV. Một số mục tiêu cụ thể

- Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX nông nghiệp đang hoạt động có hiệu quả, giữ vững xếp loại hoạt động tốt, khá.

- Phôi hợp tuyên truyền thành lập mới được 15 HTX nông nghiệp.

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực quản lý của bộ máy quản lý Nhà nước về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp. 100% đội ngũ cán bộ được đào tạo tập huấn về nghiệp vụ, chuyên môn về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp.

- Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp và HTX, phấn đấu có từ 07 HTX nông nghiệp trở lên tham gia liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị và có sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

V. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2023

- Tuyên truyền nhằm thống nhất nhận thức cho cán bộ, đảng viên và cho các tầng lớp nhân dân hiểu rõ Luật Hợp tác xã năm 2012, bản chất mô hình HTX kiểu mới, vai trò và lợi ích của tổ chức HTX trong phát triển nông nghiệp nói riêng và kinh tế - xã hội đất nước nói chung; đặc biệt đối với nông nghiệp, nông dân; củng cố niềm tin của thành viên, HTX thành viên, cộng đồng xã hội về mô hình HTX kiểu mới.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển HTX theo quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, ngày 21/11/2013 về quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2012; Quyết định số 1804/QĐ-TTg, ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cho các cán bộ, thành viên hợp tác xã nông nghiệp, xây dựng mô hình điển hình; thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025 được ban hành kèm theo Quyết định số 1830/QĐ-UBND, ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã: Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp cấp tỉnh được UBND tỉnh giao.

- Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể trong tỉnh tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (có phụ lục 1, 2, 3 kèm theo)/.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc, PGĐ;
- Lưu: VT, Chi cục PTNT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thái Hà